

# Nguồn lao động sử dụng tiếng Trung trong các doanh nghiệp Trung Quốc tại các khu công nghiệp khu vực phía Bắc

**Ngô Thị Hoài Linh**

Trường Ngoại ngữ, Đại học Thái Nguyên

**Đỗ Hạnh Nguyên**

Viện Đào tạo Quốc tế, Trường Đại học Thương mại

Trong những năm qua, các doanh nghiệp Trung Quốc đã đầu tư mạnh mẽ vào Việt Nam, đặc biệt là các tỉnh khu vực phía Bắc, góp phần vào việc giải quyết việc làm và phát triển kinh tế địa phương. Tuy nhiên, bối cảnh hiện nay cũng đặt ra yêu cầu phải có nguồn lao động sử dụng tiếng Trung thành thạo, am hiểu luật pháp quốc tế về đầu tư, am hiểu pháp luật và văn hóa của hai quốc gia nhằm góp phần vào thành công trong hoạt động đầu tư của các doanh nghiệp Trung Quốc. Do vậy, vấn đề đặt ra hiện nay là cần đẩy mạnh phát triển nguồn lao động sử dụng tiếng Trung trong các doanh nghiệp Trung Quốc tại các khu công nghiệp (KCN) khu vực phía Bắc.

## 1. Yêu cầu từ thực tiễn

Trong bối cảnh dòng vốn đầu tư toàn cầu có sự dịch chuyển sau đại dịch COVID-19, mức độ cạnh tranh với các nước đang phát triển trong thu hút vốn FDI nói chung và vào các KCN nói riêng đang ngày càng gia tăng. Tại Việt Nam, việc hình thành và phát triển các KCN thời gian qua đã tạo điều kiện để thu hút một khối lượng lớn vốn FDI cho phát triển công nghiệp và phát triển kinh tế-xã hội. Không chỉ thu hút vốn, các KCN còn đóng góp đáng kể vào ngân sách nhà nước; tạo thêm nhiều việc làm cho người lao động; sản xuất nhiều hàng hóa tiêu dùng nội địa và sản phẩm xuất khẩu có tính cạnh tranh cao...

Theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tính đến cuối tháng 9/2021, trên phạm vi cả nước có 563 KCN nằm trong Quy hoạch phát triển các KCN ở Việt Nam (tính cả KCN trong KKT ven biển, KKT cửa khẩu) với tổng diện tích đất tự nhiên khoảng 210,9 nghìn ha, chiếm khoảng 0,6% tổng diện tích đất tự nhiên của cả nước và 4,1% tổng diện tích đất phi nông nghiệp trong quy hoạch sử dụng đất quốc gia giai đoạn 2016 - 2020. Trong 397 KCN đã được thành lập, có 291 KCN đã đi vào hoạt động với tổng diện tích đất tự nhiên đạt khoảng 87,1 nghìn ha, diện tích đất công nghiệp đạt khoảng 58,7 nghìn ha và 106 KCN đang trong quá trình xây dựng với tổng diện tích đất tự nhiên khoảng 35,7 nghìn ha, diện tích đất công nghiệp đạt khoảng 23,8 nghìn ha. Tính đến cuối tháng 9/2021, tỷ lệ lấp đầy các KCN đã thành lập trên cả nước đạt khoảng 52,5%. Nếu tính riêng các KCN đã đi vào hoạt động thì tỷ lệ lấp đầy đạt khoảng 70,9%, xấp xỉ so với cuối năm 2020. Về tình hình lao

động, do tác động của dịch COVID-19, một số KCN tại các địa phương có dịch gặp nhiều khó khăn trong việc tổ chức sản xuất. Tuy nhiên, những khó khăn này chỉ mang tính tạm thời, tính về số lao động có hợp đồng lao động chính thức, các KCN trên địa bàn cả nước đã tạo việc làm cho khoảng 4,07 triệu lao động trực tiếp, tăng khoảng 90 nghìn lao động so với cuối năm 2020. Trong đó, có khoảng 456 nghìn lao động nước ngoài, chiếm 11,2% số lao động làm việc tại các KCN.

Trong những năm qua, Việt Nam là một trong những điểm đến đầu tư ưa thích của các doanh nghiệp Trung Quốc. Thống kê cho thấy, lượng vốn FDI của Trung Quốc vào Việt Nam hiện nay luôn trong top các quốc gia cao nhất. Trong năm 2021, Trung Quốc tiếp tục nằm trong Top 5 các quốc gia, vùng lãnh thổ có vốn đầu tư nhiều nhất vào Việt Nam khi đứng vị trí thứ 4 với vốn đăng ký cấp mới đạt 1.664,35 triệu USD, với tổng vốn đăng ký là 2.921,72 triệu USD. Hồng Kông, Đài Loan xếp vị trí thứ 5 và 6 với vốn đăng ký cấp mới lần lượt là 1.672,24 triệu USD và 284,85 triệu USD; tổng vốn đăng ký lần lượt là 2.315,77 triệu USD và 1.251,99 triệu USD...

Dự báo, trong thời gian tới, Trung Quốc sẽ tiếp tục khuyến khích doanh nghiệp có thực lực đầu tư vào các dự án lớn, công nghệ cao tại Việt Nam. Xu thế này đặt ra yêu cầu cần phát triển đội ngũ nguồn nhân lực đủ mạnh cả về chất và lượng để phục vụ hoạt động đầu tư, sản xuất của các DN Trung Quốc. Điều này cũng đồng nghĩa, việc biết được ngoại ngữ đặc biệt là tiếng Trung chính là lợi thế rất lớn dành

cho các ứng viên trên thị trường lao động. Hiện tại số lượng công ty Trung Quốc đầu tư vào Việt Nam là cực lớn nên nhu cầu nhân lực có hiểu biết về Tiếng Trung cũng cần rất nhiều. Trung bình mỗi năm, các doanh nghiệp Trung Quốc cần tuyển hàng nghìn lao động và nhu cầu nhân sự dự kiến sẽ tiếp tục tăng cao trong nhiều năm tới.

Thực tế cũng cho thấy, hiện tại, dòng vốn đầu tư trực tiếp từ Hồng Kông, Đài Loan, Trung Quốc vào Việt Nam đang tiếp tục tăng cao, từ đó dẫn đến nhu cầu tuyển dụng những nhân sự biết nói tiếng Trung cũng “hot” không kém. Khi đó, những người biết Tiếng Trung sẽ có lợi thế cạnh tranh rất lớn khi tuyển dụng vào các công ty có vốn đầu tư Trung Quốc với mức lương và chế độ đãi ngộ hấp dẫn.

## 2. Thuận lợi và khó khăn

Khảo sát sơ bộ cho thấy, hiện nay nhu cầu nguồn nhân lực nói chung và các vị trí nghề nghiệp của nguồn lao động sử dụng tiếng Trung trong các doanh nghiệp Trung Quốc tại các KCN khu vực phía Bắc nói riêng khá cao. Trong đó, nhu cầu tuyển dụng của các doanh nghiệp Trung Quốc thường là các vị trí như: Trưởng phòng sản xuất, Trợ lý Giám đốc, phiên dịch tiếng Trung, nhân viên kế toán, Nhân viên quản lý chất lượng... Các vị trí này ngoài việc yêu cầu trình độ chuyên môn cao thì còn đòi hỏi các kỹ năng như: yêu cầu thành thạo tiếng Trung, am hiểu văn hóa và các kỹ năng mềm khác. Những vị trí việc làm có mức lương khá cao, dao động từ 800 USD đến 1.500 USD/tháng. Dự báo, trong thời gian tới, nhu cầu tuyển dụng các vị trí này sẽ nhiều hơn khi ngày càng nhiều doanh nghiệp Trung Quốc đầu tư và mở rộng kinh doanh tại Việt Nam.

Tuy nhiên, có thể thấy một số thuận lợi cũng như khó khăn, thách thức mà lao động sử dụng tiếng Trung trong các doanh nghiệp Trung Quốc tại các khu công nghiệp khu vực phía Bắc phải đối mặt như:

### 2.1. Về thuận lợi

- Hiện nay, có thể thấy, nguồn lao động của Việt Nam cơ bản đáp ứng được yêu cầu của các doanh nghiệp Trung Quốc về chuyên môn, nghiệp vụ và các kỹ năng nghề nghiệp như: Quản lý nhân sự, kinh doanh, phát triển thị trường, quản lý chất lượng, kế toán thuế, Kiểm soát chất lượng và giám sát tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, tiến bộ hoàn thành; Tổ chức thực hiện quy trình vận hành sản xuất tiêu chuẩn...

- Việt Nam là nước láng giềng với Trung Quốc do đó cơ hội giao lưu tiếp xúc với tiếng Trung của người Việt Nam rất nhiều. Ngoài ra, còn thêm một số yếu tố văn hóa giữa hai nước có nhiều nét tương đồng. Do vậy, việc tiếp cận công việc và phong cách làm việc ở các doanh nghiệp Trung Quốc cũng sẽ

thuận lợi.

- Việc học tiếng Trung của các lao động Việt cũng trở nên thuận lợi hơn bởi cách phát âm của tiếng Trung cũng khá giống tiếng Việt, đều là ngôn ngữ có thanh điệu và trong tiếng Việt cũng có một lượng lớn các âm Hán Việt (chiếm gần 80%).

- Công nghệ thông tin cũng hỗ trợ cho việc học và hoàn thiện các kỹ năng tiếng Trung. Theo đó, hiện nay, với sự bùng nổ của công nghệ thông tin với các phần mềm hỗ trợ việc học tiếng Trung giúp người học dễ dàng hơn. Ngoài ra, sự phát triển của các mạng xã hội, trong đó có cả mạng xã hội của Trung Quốc giúp người học dễ dàng trong việc rèn luyện các kỹ năng

### 2.2. Về khó khăn

Thực tế cho thấy, chất lượng nguồn nhân lao động của Việt Nam hiện nay khá tốt, cơ bản đáp ứng được yêu cầu của các doanh nghiệp nước ngoài. Tuy nhiên, yếu điểm của hầu hết lao động Việt Nam đó chính là ngoại ngữ. Thực tế cho thấy, trình độ thành thạo ngoại ngữ của các lao động Việt Nam, kể cả giới trẻ hiện nay cũng rất thấp so với nhiều quốc gia khác trong khu vực. Đối với các lao động sử dụng tiếng Trung trong các doanh nghiệp Trung Quốc tại các KCN khu vực phía Bắc cũng cho thấy, trình độ tiếng Trung, đặc biệt là kỹ năng nghe, nói, đọc viết còn khá hạn chế. Hiện nay, việc nâng cao kỹ năng, trình độ tiếng Trung đối với nguồn lao động sử dụng tiếng Trung trong các doanh nghiệp Trung Quốc tại các khu công nghiệp khu vực phía Bắc đối mặt với một số khó khăn, thách thức sau đây:

- Hiện nay các doanh nghiệp Trung Quốc đầu tư vào Việt Nam khá đa dạng ở các lĩnh vực. Điều đó cũng đồng nghĩa với việc không chỉ gây khó khăn về kiến thức, trình độ chuyên môn để đáp ứng yêu cầu vận hành công việc mà còn gây khó khăn cho các lao động tiếng Trung khi phải am hiểu các từ chuyên ngành của tiếng Trung mà có thể họ không được đào tạo tại các trường đại học.

- Việc không dành thời gian đủ để tiếp thu kiến thức, rèn luyện các kỹ năng cũng trở thành thách thức. Không ít người chỉ khi có yêu cầu mới bắt đi đi học và thời gian học quá ngắn là không đủ để rèn luyện các kỹ năng cần thiết trong khi học ngoại ngữ, đặc biệt tiếng tượng hình khó như tiếng Trung đòi hỏi thời gian và kỹ năng rất nhiều.

- Học ngoại ngữ vẫn điểm yếu của lao động Việt Nam, đặc biệt là trong kỹ năng nói và viết. Không ít người học tiếng Trung nhưng lại sợ sai, sợ phát âm không chuẩn, ngữ pháp không đúng. Hơn nữa, tiếng Trung là một ngôn ngữ khó vì chữ Hán là hệ thống chữ tượng hình, không giống như hệ thống chữ cái latin của tiếng Việt, cho nên việc nhớ và viết được chữ Trung là điều không dễ dàng. Để học được chữ

Trung, người học cần phải thuộc trên 200 bộ thủ và hơn 80.000 kí tự; học thuộc quy tắc viết các nét, các quy tắc bút thuận. Ngoài ra, tiếng Trung lại là ngôn ngữ có nhiều từ đồng âm, một số vùng miền còn khác nhau cách phát âm, dẫn đến khó khăn cho người học trong việc ghi nhớ.

- Chương trình đào tạo tại các trường đại học hiện nay chủ yếu mang tính chung và hướng dẫn các kỹ năng nghe nói. Trong khi đó, hoạt động sản xuất kinh doanh lại đòi hỏi kiến thức chuyên môn rất nhiều mà các trường lại không đào tạo tiếng Trung cho từng chuyên ngành này được.

### 3. Kiến nghị giải pháp

Việc hình thành các KCN, khu kinh tế trên cả nước nói chung và khu vực phía Bắc nói riêng đã có tác động lan tỏa đến các khu vực khác của nền kinh tế, góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đưa Việt Nam từng bước tham gia chuỗi giá trị sản xuất toàn cầu... Tuy nhiên, để thúc đẩy và thu hút các doanh nghiệp Trung Quốc vào đầu tư mở rộng sản xuất, kinh doanh, cần phát triển nguồn lao động sử dụng tiếng Trung trong các doanh nghiệp Trung Quốc tại các KCN khu vực phía Bắc cả về lượng và chất đáp ứng yêu cầu trong bối cảnh mới. Theo đó, trong thời gian tới cần chú trọng một số nội dung sau:

#### 3.1. Đối với các địa phương, ban quản lý các khu công nghiệp:

- Khảo sát nhu cầu, định hướng đầu tư của các doanh nghiệp, hỗ trợ các doanh nghiệp Trung Quốc tìm kiếm được nguồn lao động chất lượng cao để kết nối với các cơ sở đào tạo trong việc định hướng các chương trình đào tạo.

- Tìm kiếm, hợp tác với các đối tác Trung Quốc để tăng cường đào tạo cho các lao động tiếng Trung.

#### 3.2. Đối với các doanh nghiệp Trung Quốc

- Các nhà quản lý doanh nghiệp Trung Quốc cần nhận thức được rằng để việc mở rộng đầu tư, kinh doanh tại Việt Nam đạt hiệu quả cao, nguồn nhân lực vừa có trình độ chuyên môn, vừa biết sử dụng tiếng Trung là yếu tố quyết định sự thành bại của doanh nghiệp. Do vậy, cần thay đổi nhận thức về đào tạo, phát triển nguồn nhân lực qua việc chủ động tạo điều kiện về thời gian và kinh phí cho các cán bộ, nhân viên tham gia các khóa học ngắn hạn.

- Chủ động liên hệ với các cơ sở đào tạo đại học, cao đẳng trên địa bàn để định hướng các nội dung đào tạo thích hợp, hiệu quả nhất cho hoạt động đầu tư kinh doanh.

#### 3.3. Đối với các cơ sở đào tạo

- Đổi mới phương pháp đào tạo gắn với thực tế yêu cầu công việc. Việc đào tạo cần linh hoạt, chủ động nhằm giúp người học có thể tự tin giao tiếp,

đọc hiểu các nội dung. Đồng thời, cần hướng dẫn cách thức tự học tiếng Trung, tự đọc tài liệu nâng cao trình độ tiếng Trung đáp ứng yêu cầu công việc.

- Đổi mới chương trình đào tạo thông qua việc xây dựng các chương trình, nội dung đào tạo gắn với xu thế phát triển của hoạt động sản xuất kinh doanh trong nền kinh tế. Các nội dung này cần bám sát các yêu cầu, kiến thức thực tế của một số lĩnh vực mà các doanh nghiệp Trung Quốc thường ưu tiên đầu tư sang Việt Nam.

- Tạo điều kiện để giảng viên có cơ hội được học tập, tập huấn ở nước ngoài; Phối hợp với các hiệp hội để giúp đội ngũ giảng viên tham gia thực tế tại các doanh nghiệp Trung Quốc để hiểu rõ hơn về đặc thù, yêu cầu chuyên môn của người lao động.

- Kết nối với các doanh nghiệp trong việc mở các lớp đào tạo ngắn hạn, chuyên ngành lĩnh vực sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp Trung Quốc.

#### 3.4. Đối với người lao động

- Xác định việc thông thạo một ngoại ngữ, trong đó có tiếng Trung là yêu cầu bắt buộc để đáp ứng yêu cầu công việc của mình cũng như qua đó giúp tìm kiếm cơ hội thăng tiến, và cải thiện thu nhập.

- Chủ động tìm kiếm, tham gia các lớp dài hạn và ngắn hạn do các trường có năng lực và kinh nghiệm đào tạo về các kiến thức chuyên ngành và đào tạo tiếng Trung bài bản.

- Tận dụng sức mạnh của công nghệ thông tin, mạng xã hội để nâng cao các kỹ năng, đặc biệt là kỹ năng giao tiếp. Việc này sẽ giúp người lao động hoàn thiện kỹ năng và tự tin hơn trong việc tiếp cận và học tập.

#### Tài liệu tham khảo

Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2021). Báo cáo tình hình đầu tư nước ngoài tại Việt Nam năm 2021.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2021). Báo cáo tình hình thành lập và phát triển KCN, KKT 9 tháng năm 2021. Truy cập từ link: <https://www.mpi.gov.vn/Pages/tinbai.aspx?idTin=51938&idcm=207>

7 lý do khiến bạn thất bại trong việc học tiếng Trung và giải pháp. Truy cập từ link: <https://tiengtrungkimoanh.edu.vn/7-ly-do-khien-ban-hoc-tieng-trung-khong-co-hieu-qua>.

Những khó khăn khi học tiếng Trung. Truy cập từ link: <https://visadep.vn/nhung-kho-khan-khi-hoc-tieng-trung.html>.

Top 10 ngành nghề tuyển dụng việc làm tiếng Trung lương cao. Truy cập từ link: <https://hrchannels.com/uptalent/top-10-nganh-nghe-tuyen-dung-viec-lam-tieng-trung-luong-cao.html>.